

**SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN ĐA PHƯƠNG THỨC ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ  
DẠY HỌC VIẾT SÁNG TẠO CHO HỌC SINH TIỂU HỌC  
(GIAI ĐOẠN TỪ LỚP 3 ĐẾN LỚP 5)**

Vũ Trọng Đông

*Trường Đại học Sài Gòn, Hồ Chí Minh, Việt Nam*

\*Tác giả liên hệ: Vũ Trọng Đông, e-mail: [vtdong@sgu.edu.vn](mailto:vtdong@sgu.edu.vn)

Ngày nhận bài: 20/11/2025. Ngày sửa bài: 27/1/2026. Ngày nhận đăng: 15/4/2026.

**Tóm tắt.** Bài báo nghiên cứu vai trò của việc sử dụng tài nguyên đa phương thức trong dạy học viết sáng tạo cho học sinh tiểu học (từ lớp 3 đến lớp 5). Qua phân tích thực trạng cho thấy, giáo viên ít sử dụng tài nguyên đa phương thức trong các tiết dạy học viết sáng tạo, chưa khai thác hết tiềm năng hỗ trợ trí tưởng tượng và hứng thú của học sinh. Nghiên cứu đề xuất các chiến lược sử dụng tài nguyên đa phương thức dựa trên các giai đoạn của quy trình việc dạy viết văn, từ kích thích ý tưởng và lập kế hoạch; phát triển nội dung và tổ chức ý tưởng; đến hoàn thiện, chỉnh sửa và trình bày sản phẩm. Phân thảo luận nhấn mạnh lợi ích của tài nguyên đa phương thức trong việc khơi gợi sáng tạo, cảm xúc, và kết nối xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho việc viết sáng tạo của học sinh. Kết luận khẳng định sử dụng tài nguyên đa phương thức là giải pháp hiệu quả để phát triển kỹ năng viết sáng tạo, đồng thời kêu gọi nghiên cứu thực nghiệm tiếp theo.

**Từ khóa:** tài nguyên đa phương thức, viết sáng tạo, học sinh tiểu học, giảng dạy.

**UTILIZING MULTIMODAL RESOURCES TO ENHANCE THE EFFECTIVENESS  
OF CREATIVE WRITING INSTRUCTION  
FOR ELEMENTARY SCHOOL STUDENTS (GRADES 3 TO 5)**

Vu Trong Dong

*Saigon University, Ho Chi Minh, Vietnam*

\*Corresponding author: Vu Trong Dong, e-mail: [vtdong@sgu.edu.vn](mailto:vtdong@sgu.edu.vn)

Received November 20, 2025. Revised January 27, 2026. Accepted April 15, 2026.

**Abstract.** The present study investigates the role of using multimodal resources in creative writing instruction for elementary school students (grades 3 to 5). An analysis of current classroom practices reveals that teachers rarely incorporate multimodal resources into creative writing lessons, thereby failing to fully harness their potential to stimulate students' imagination and interest. The research proposes a set of strategic approaches for integrating multimodal resources, aligned with the stages of the writing process: idea generation and planning; content development and organization; and revision, editing, and final presentation of the written product. The discussion underscores the benefits of multimodal resources in eliciting creativity, evoking emotional engagement, and facilitating social connections, all of which create favorable conditions for students' creative expression through writing. The study concludes that the systematic use of multimodal resources represents an effective pedagogical strategy for enhancing creative writing skills in young learners. It further calls for future experimental research.

**Keywords:** Multimodal resources, creative writing, elementary school students, instruction.

## 1. Mở đầu

Viết sáng tạo là một trong những kỹ năng cốt lõi cần phát triển ở học sinh tiểu học, kỹ năng này không chỉ giúp nâng cao năng lực ngôn ngữ mà còn khơi dậy trí tưởng tượng, tư duy sáng tạo và khả năng biểu đạt cá nhân học sinh. Với học sinh tiểu học, việc biến ý tưởng thành bài viết hoàn chỉnh thường gặp nhiều trở ngại. Nghiên cứu về vấn đề phát triển kỹ năng viết sáng tạo cho học sinh, có nhiều tác giả đã đưa ra những ý tưởng, đề xuất khác nhau. Khi nghiên cứu về vấn đề này, Chu Thị Hà Thanh cho rằng “Yêu cầu viết sáng tạo là một khâu quan trọng trong các yếu tố của quá trình đổi mới môn Tiếng Việt theo hướng phát triển năng lực và nó được biểu hiện tập trung ở phân môn tập làm văn. Muốn học sinh viết sáng tạo cần đổi mới cách ra đề bài. Đề bài Tập làm văn có thể được thiết kế theo các hình thức đánh giá như: trắc nghiệm hoặc tự luận hoặc kết hợp cả hai” (Chu, 2015, tr.495-502). Có cùng quan điểm về vấn đề này, Vũ (2018) phân tích vấn đề dạy viết văn hiện nay và đề xuất định hướng xây dựng các dạng đề bài tập làm văn mở theo hướng phát huy năng lực viết sáng tạo cho người học. Các định hướng đề xuất gồm có: Xây dựng dạng đề bài viết theo các chủ đề; Xây dựng dạng đề cung cấp cho học sinh các gợi ý; và Xây dựng dạng đề bài học sinh có thể đổi vai để kể câu chuyện theo ý mình. Cùng nghiên cứu về nội dung này, Đỗ (2023), đề xuất một số kỹ thuật viết sáng tạo văn kể chuyện theo đặc điểm thể loại; Đỗ & Ma (2025) đề xuất một số kỹ thuật viết sáng tạo đoạn văn nêu ý kiến ở tiểu học.

Ở một khía cạnh khác, khi nghiên cứu sử dụng tài nguyên đa phương thức để góp phần nâng cao chất lượng dạy học, Roberta Linder đã chỉ ra: “Tài nguyên đa phương thức đề cập đến các văn bản và công cụ kết hợp nhiều chế độ giao tiếp vượt ra ngoài in ấn truyền thống, bao gồm các chế độ ngôn ngữ, hình ảnh, không gian, xúc giác, cử chỉ, âm thanh...” (Linder & Falk-Ross, 2024, pp.1-16). Trong nghiên cứu này, các tác giả này đã chỉ ra tài nguyên đa phương thức giúp học sinh (đặc biệt trẻ 10-15 tuổi) đọc, xem, thiết kế văn bản đa phương thức, tăng sự tham gia, hiểu biết và biểu đạt.

Nghiên cứu khác của Sarika Kewalramani chỉ ra: “Đa phương thức cho phép trẻ em sử dụng các loại biểu đạt khác nhau để truyền đạt thông điệp hoặc chia sẻ ý tưởng”, và “tài nguyên đa phương thức là các tài nguyên giáo dục kết hợp nhiều chế độ để hỗ trợ giao tiếp và học tập.” (Kewalramani & nnk, 2024, pp.1-22).

Khi nghiên cứu về vấn đề phát triển kỹ năng viết sáng tạo cho học sinh tiểu học, chúng tôi nhận thấy rằng, các trở ngại mà học sinh gặp phải khi viết đến từ sự thiếu hụt vốn từ, khả năng tổ chức ý tưởng, sự thiếu hứng thú khi phải làm việc chỉ với chữ viết. Trong bối cảnh giáo dục hiện đại, việc sử dụng các tài nguyên đa phương thức – sự kết hợp giữa chữ viết, hình ảnh, sơ đồ, bảng biểu, âm thanh, hoặc công nghệ – sẽ là một giải pháp hiệu quả để hỗ trợ học sinh tiểu học vượt qua những khó khăn này. Nếu sử dụng hợp lý tài nguyên đa phương thức, giáo viên có thể giúp các em phát huy tối đa tiềm năng sáng tạo trong bài viết của mình.

Nghiên cứu này đặt mục tiêu đề xuất các chiến lược sử dụng tài nguyên đa phương thức trong dạy học viết sáng tạo cho học sinh tiểu học, tập trung vào phân tích vai trò của tài nguyên đa phương thức đối với quá trình học tập và đưa ra các chiến lược giảng dạy thực tiễn cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 5, giai đoạn mà học sinh phải viết đoạn văn, bài văn tương đối hoàn chỉnh theo yêu cầu cần đạt của chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Khác với các cách tiếp cận truyền thống chỉ dựa vào văn bản chữ, việc sử dụng tài nguyên đa phương thức tận dụng các yếu tố trực quan và tương tác để kích thích tư duy, phù hợp với đặc điểm phát triển tâm lý và nhận thức của học sinh tiểu học. Nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích lý thuyết, kết hợp với điều tra thực trạng và tổng hợp kinh nghiệm đề xuất các chiến lược sử dụng tài nguyên đa phương thức cụ thể, khả thi trong điều kiện trường tiểu học hiện nay. Nghiên cứu mang tính chất mô tả – đề xuất, chưa thực hiện can thiệp thực nghiệm, do đó các kết luận và giải pháp cần được kiểm chứng thêm qua các nghiên cứu thực nghiệm tiếp theo.

## 2. Cơ sở lý luận

### 2.1. Đa phương thức và tài nguyên đa phương thức trong dạy học

Nghiên cứu về đa phương thức và tài nguyên đa phương thức trong dạy học, có rất nhiều tác giả đưa ra những quan điểm khác nhau. Theo Kress & van Leeuwen (2006), đa phương thức là quá trình sử dụng nhiều phương thức giao tiếp – như chữ viết, hình ảnh, âm thanh, cử chỉ, hoặc các biểu đạt trực quan khác – để truyền tải thông tin hoặc ý nghĩa. Najwa Munira Mohd Karim cho rằng: “Đa phương thức đề cập đến việc sử dụng đồng thời hai hoặc nhiều chế độ kí hiệu làm tài nguyên để tạo nghĩa trong quá trình học” (Karim & Ismail 2025, pp.1440-1456). Các tác giả cũng nhấn mạnh, tài nguyên đa phương thức đầy sáng tạo qua công cụ như video và infographics. Giải quyết thách thức đa dạng học sinh, tăng động lực và ngữ cảnh thực tế trong dạy học viết. Hongye Zeng lại cho rằng “Tài nguyên đa phương thức cung cấp nhiều chế độ giảng dạy (lời nói, đồ họa, số liệu, đa phương tiện) để học sinh tiếp cận khái niệm lặp lại theo các cách khác nhau” (Zeng, 2024, pp.106-112).

Tài nguyên đa phương thức trong giáo dục là các tài nguyên khác nhau như văn bản, hình ảnh, âm thanh, video, đồ họa động... kết hợp nhiều chế độ giao tiếp và tương tác để hỗ trợ học sinh tạo nghĩa, tăng sự tham gia và hiểu biết, truyền đạt kiến thức, tạo ra trải nghiệm học tập phong phú, trực quan và hấp dẫn hơn. Ví dụ: Trong dạy học viết văn kể chuyện sáng tạo, giáo viên sử dụng một hoặc một số tranh liên hoàn để học sinh quan sát, dự đoán nội dung thể hiện trong tranh, từ đó tự tạo nên câu chuyện của riêng mình với nhân vật, tình tiết, diễn biến câu chuyện mà bản thân các em tự nghĩ ra. Tương tự, giáo viên cũng có thể sử dụng video không lời (phim câm) để học sinh xem và đặt ra những yêu cầu cụ thể khác nhau như “Đặt tên cho nhân vật trong phim và viết lại câu chuyện đó?” hay “Viết câu chuyện và thêm vào phần kết thúc (hoặc thay đổi phần kết thúc) theo ý tưởng riêng của em.”. Trong dạy viết bài văn miêu tả sáng tạo, khi dạy học sinh viết bài văn tả cảnh, giáo viên có thể sử dụng video hoặc tranh ảnh một cảnh đẹp nào cho học sinh quan sát bằng nhiều giác quan (thị giác, thính giác...), kết hợp với việc cho học sinh tra cứu thông tin về khung cảnh được xem (qua internet, sách báo...). Sau đó mới yêu cầu học sinh viết bài văn miêu tả của mình.

Trong dạy học, tài nguyên đa phương thức không chỉ là công cụ hỗ trợ giảng dạy mà còn là phương tiện giúp học sinh tiếp nhận và sản sinh kiến thức theo cách phù hợp với năng lực nhận thức của mình. Đối với dạy học viết sáng tạo, tài nguyên đa phương thức đóng vai trò như một “cầu nối” giữa ý tưởng trừu tượng và bài viết cụ thể, giúp học sinh tiểu học chuyển hóa suy nghĩ thành ngôn từ một cách tự nhiên và sinh động hơn.

### 2.2. Đặc điểm tâm lí và nhận thức của học sinh tiểu học

Học sinh tiểu học (lứa tuổi từ 6 đến 11) trải qua các giai đoạn phát triển khác nhau, nhưng nhìn chung có những đặc điểm tâm lí và nhận thức nổi bật ảnh hưởng đến khả năng viết sáng tạo.

Tư duy từ trực quan đến cụ thể. Theo Piaget (1964), học sinh ở giai đoạn đầu tiểu học chủ yếu dựa vào tư duy trực quan (Trẻ chủ yếu nhìn = biết, thấy = kết luận. Tư duy giống như một chuỗi hình ảnh trực quan nối tiếp nhau, rất dễ bị lừa bởi vẻ bề ngoài.). Trong khi ở giai đoạn cuối chuyển sang tư duy thao tác cụ thể (Trẻ bắt đầu thực hiện được các thao tác tư duy (mental operations) trong đầu và có tính đảo ngược (reversibility). Điều này cho phép trẻ “bù trừ”, “hủy bỏ”, “trở về điểm xuất phát” trong suy nghĩ, từ đó hiểu được các khái niệm bảo toàn, phân loại logic, quan hệ thứ tự...). Sự chuyển tiếp từ tư duy trực quan sang tư duy thao tác cụ thể ở học sinh tiểu học mang lại những thay đổi rất lớn và tích cực đối với khả năng hình dung ý tưởng, dù trẻ vẫn còn một số giới hạn nhất định. Nghiên cứu này rất có ý nghĩa đối với việc dạy học viết sáng tạo cho học sinh tiểu học. Nó giúp giáo viên và phụ huynh hiểu rõ điểm mạnh, hạn chế của trẻ ở từng giai đoạn, từ đó điều chỉnh phương pháp dạy để khuyến khích sáng tạo mà không làm trẻ nản chí hoặc thiếu kĩ năng cơ bản.

Trí tưởng tượng phong phú. Từ 6 đến 11 tuổi, học sinh có khả năng tưởng tượng mạnh mẽ, thích tạo ra các câu chuyện hoặc nhân vật từ những kích thích bên ngoài, nhưng thường gặp khó khăn trong việc diễn đạt bằng ngôn ngữ viết nếu không có gợi ý.

Khả năng tập trung hạn chế. Thời gian tập trung của học sinh tiểu học dao động từ 15-30 phút, dễ bị phân tâm nếu hoạt động học tập khô khan hoặc thiếu tính tương tác.

Từ các đặc điểm trình bày ở trên, chúng ta có thể nhận thấy, học sinh tiểu học sẽ học tốt hơn khi được tham gia vào các hoạt động thực hành, thảo luận nhóm, hoặc làm việc với các công cụ trực quan. Những đặc điểm về tâm lí và nhận thức này chính là cơ sở cho việc áp dụng đa phương thức, tận dụng các yếu tố trực quan và tương tác để hỗ trợ quá trình viết sáng tạo.

### **2.3. Viết sáng tạo và vai trò của tài nguyên đa phương thức trong dạy học viết sáng tạo**

Có nhiều quan điểm khác nhau về viết sáng tạo, trong khuôn khổ nghiên cứu này, chúng tôi sử dụng quan điểm của Vũ Trọng Đông: “Viết sáng tạo là quá trình học sinh viết ra câu văn, đoạn văn, bài văn có ý tưởng mới mẻ; cách sử dụng từ ngữ, cú pháp, biện pháp diễn đạt độc đáo; đáp ứng các yêu cầu của đề bài mà không sao chép, trùng lặp với các bài viết mà người khác đã viết ra trước đó” (Vũ, 2018, tr.41-46).

Bản về vai trò của tài nguyên đa phương thức, Hongye Zeng chỉ ra: “Việc sử dụng tài nguyên đa phương thức vào quá trình viết tạo ra sự linh hoạt và hứng thú tham gia cho học sinh.” Ông nhấn mạnh quy trình sử dụng tài nguyên đa phương thức để lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá hoạt động viết đa phương thức trong lớp học (Zeng, 2024, pp.144–153).

Rahmanu và Molnár (2024) cũng chỉ ra rằng việc áp dụng đa phương thức góp phần cải thiện đáng kể kĩ năng ngôn ngữ tiếng Anh cho sinh viên đại học. Nghiên cứu này mặc dù nghiên cứu ở bậc đại học nhưng đã chứng minh, tài nguyên đa phương thức (hình ảnh, video, âm thanh) tạo môi trường hấp dẫn, giúp người học duy trì sự chú ý và sáng tạo ý tưởng. Điều này giúp khẳng định rằng, tài nguyên đa phương thức có thể hỗ trợ viết sáng tạo ở mọi lứa tuổi, đặc biệt, việc sử dụng hình ảnh/video sẽ hỗ trợ diễn đạt ý tưởng phong phú hơn. Với tiểu học, có thể bắt đầu bằng các công cụ đơn giản (video ngắn, hình ảnh tương tác) để tạo trải nghiệm thú vị kết nối cảm xúc và xã hội khi viết sáng tạo.

Trong một nghiên cứu khác, Jia Xu cho rằng: “Mô hình thông tin đa phương thức dựa trên bản đồ tư duy cải thiện khả năng tương tác và vị thế chủ động của học sinh trong dạy học tiếng Anh” (Xu, 2023, pp.33-48). Nghiên cứu cũng được thực hiện ở bậc đại học, tuy nhiên các nguyên tắc về tài nguyên đa phương thức và bản đồ tư duy có thể được điều chỉnh phù hợp cho học sinh tiểu học để tăng cường sự tham gia và sáng tạo trong viết. Cũng trong nghiên cứu này, tác giả đã chỉ ra lợi ích của tài nguyên đa phương thức trong việc tăng cường sự tham gia và động lực học tập. Điều này cho thấy tài nguyên đa phương thức (như video, hình ảnh) có thể khuyến khích trẻ lớp 3-5 chủ động bày tỏ ý tưởng, từ đó hỗ trợ quá trình sáng tạo ý tưởng trước/sau khi viết.

Như vậy, đối với học sinh tiểu học, tài nguyên đa phương thức mang lại những lợi ích cụ thể trong việc phát triển kĩ năng viết sáng tạo như sau:

- Kích thích ý tưởng sáng tạo: Hình ảnh, âm thanh, hoặc sơ đồ khơi gợi trí tưởng tượng, giúp học sinh xây dựng nhân vật, bối cảnh, và cốt truyện một cách tự nhiên. Ví dụ, một bức tranh về con tàu vũ trụ có thể truyền cảm hứng cho học sinh lớp 5 viết câu chuyện khoa học viễn tưởng.

- Hỗ trợ tổ chức ý tưởng: Sơ đồ tư duy hoặc bảng từ khóa giúp học sinh sắp xếp suy nghĩ trước khi viết, đặc biệt hữu ích khi các em bắt đầu làm quen với cấu trúc bài viết phức tạp hơn.

- Tăng cường hứng thú và động lực: Các yếu tố trực quan (tranh vẽ, video) làm giảm áp lực khi viết, tạo cảm giác vui vẻ và khuyến khích học sinh thử nghiệm với ngôn từ. Điều này đặc biệt quan trọng với học sinh 8 - 10 tuổi, vốn dễ mất hứng thú nếu chỉ làm việc với chữ viết.

- Phát triển kĩ năng đa chiều: Học sinh không chỉ viết mà còn học cách quan sát (hình ảnh), phân tích (sơ đồ), và giao tiếp (thảo luận nhóm), từ đó nâng cao năng lực toàn diện.

- Cá nhân hóa bài viết: Tài nguyên đa phương thức cho phép học sinh kết hợp kinh nghiệm cá nhân với các gợi ý trực quan, tạo ra bài viết mang dấu ấn riêng, phù hợp với nhu cầu thể hiện bản thân ở lứa tuổi này.

Tóm lại, việc sử dụng tài nguyên đa phương thức trong giáo dục tiểu học cải thiện đáng kể chất lượng học tập. Trong dạy viết sáng tạo, các tài nguyên đa phương thức không chỉ hỗ trợ học sinh tiếp nhận mà còn khuyến khích các em sản sinh nội dung mới, vượt qua rào cản ngôn ngữ và tư duy. Việc sử dụng tài nguyên đa phương thức cũng phù hợp với xu hướng đổi mới giáo dục, nơi học sinh được đặt ở trung tâm và khuyến khích học qua trải nghiệm.

### 3. Thực trạng dạy học viết sáng tạo và sử dụng tài nguyên đa phương thức ở tiểu học

Để tìm hiểu thực trạng, chúng tôi tiến hành bằng các phương pháp kết hợp bao gồm: phân tích tài liệu; điều tra bằng bảng hỏi và phỏng vấn sâu; quan sát tiết dạy viết. Cụ thể:

\* Qua phân tích tài liệu, tìm hiểu các quy định về dạy học Tiếng Việt nói chung, dạy học viết nói riêng tại Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ Văn 2018 và 3 bộ sách giáo khoa hiện hành (Chân trời sáng tạo, Kết nối tri thức với cuộc sống, Cánh diều), chúng tôi nhận thấy: Trong Chương trình GDPT 2018, môn Tiếng Việt tiểu học chiếm khoảng 31% tổng thời lượng các môn bắt buộc, trong đó hoạt động viết chiếm 22–25% thời lượng môn Tiếng Việt. Các bộ SGK hiện hành đều bố trí 2 tiết viết/tuần từ lớp 3 đến lớp 5.

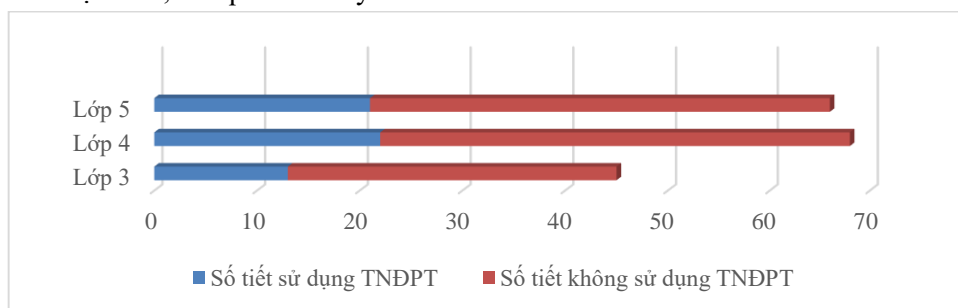
Phân tích SGK cho thấy: Lớp 3 có khoảng 70 tiết dạy viết/năm, trong đó 35 tiết dạy viết văn (kể chuyện, miêu tả, viết thư...), 35 tiết còn lại chủ yếu chính tả và một phần nhỏ điền mẫu đơn (2–3 tiết); Lớp 4 có khoảng 67–68 tiết dạy viết sáng tạo (sau khi loại trừ viết đơn, giấy mời – mỗi bộ sách đều dành 2 tiết cho bài điền mẫu); Lớp 5 có khoảng 66 tiết viết sáng tạo (sau khi loại trừ viết báo cáo, chương trình hoạt động theo mẫu – mỗi bộ dành khoảng 4 tiết).

Các kiểu bài viết sáng tạo chủ yếu trong chương trình môn Tiếng Việt ở tiểu học bao gồm: kể chuyện, miêu tả, viết thư, bày tỏ ý kiến.

\* Điều tra bằng bảng hỏi và phỏng vấn sâu, tiến hành khảo sát trên 186 học sinh (60 học sinh lớp 3; 61 học sinh lớp 4 và 65 học sinh lớp 5 tại khu vực thành phố Hồ Chí Minh) cùng với 6 giáo viên (2 lớp/khối). Kết quả khảo sát (bảng hỏi và phỏng vấn sâu) cho thấy khó khăn phổ biến của học sinh là:

- Thiếu ý tưởng mới (78% HS thừa nhận bài viết thường lặp lại hoặc theo mẫu GV).
- Vốn từ và kỹ năng biểu đạt hạn chế (65% HS ngại viết câu phức tạp, thường dùng câu đơn giản).
- Mất hứng thú do phương pháp truyền thống (62% HS cho biết dễ mất tập trung sau 15–20 phút).

\* Quan sát tiết dạy viết, tập trung vào mức độ sử dụng tài nguyên đa phương thức và khó khăn của học sinh, kết quả cho thấy:



**Hình 1. Mức độ sử dụng Tài nguyên đa phương thức trong dạy học viết sáng tạo (theo khối lớp)**

- Tổng số tiết dạy viết sáng tạo khảo sát: 166 tiết (từ lớp 3–5).
- + Số tiết sử dụng tài nguyên đa phương thức: 56 tiết (chiếm trung bình 34%).
- + Cụ thể theo khối:

Lớp 3: 13/32 tiết (40,6%).

Lớp 4: 22/68 tiết (32,4%).

Lớp 5: 21/66 tiết (31,8%).

Kết quả này cho thấy tỉ lệ sử dụng tài nguyên đa phương thức cao hơn ở lớp 3 (phù hợp với tư duy trực quan của HS nhỏ tuổi), giảm dần ở lớp cao hơn do yêu cầu viết phức tạp hơn.

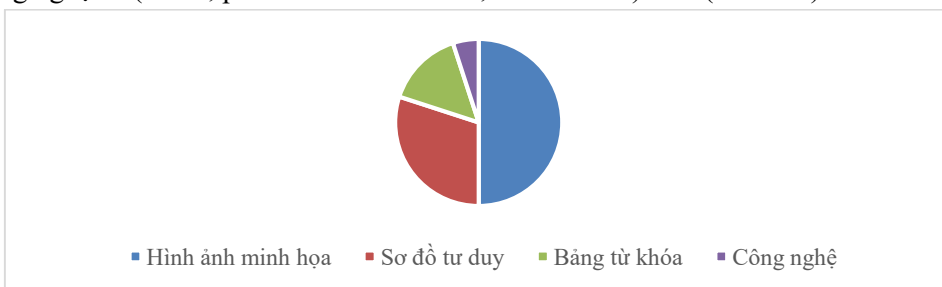
- Các loại tài nguyên được sử dụng:

+ Hình ảnh minh họa (tranh vẽ, ảnh chụp): 50% (28/56 tiết).

+ Sơ đồ tư duy: 30% (18/56 tiết).

+ Bảng từ khóa: 15% (8/56 tiết).

+ Công nghệ số (video, phần mềm như Canva, PowerPoint): 5% (3/56 tiết).



**Hình 2. Thống kê về tỉ lệ các loại tài nguyên được sử dụng trong dạy viết sáng tạo**

\* Dựa trên quan sát và phản hồi từ GV/HS chúng tôi đánh giá hiệu quả và hạn chế của việc sử dụng tài nguyên đa phương thức trong dạy học viết như sau:

- Hiệu quả: Ở các tiết sử dụng tài nguyên đa phương thức, mức độ tham gia tích cực của HS cao hơn (khoảng 80% HS tích cực so với 50% ở tiết truyền thống). Bài viết phong phú hơn về ý tưởng, chi tiết (đặc biệt khi có hình ảnh hoặc sơ đồ gợi ý).

- Hạn chế:

+ Tỉ lệ sử dụng tổng thể thấp (34%), chưa khai thác hết tiềm năng.

+ Phụ thuộc vào điều kiện cơ sở vật chất: Các trường có thiết bị tốt sử dụng công nghệ số nhiều hơn; trường khó khăn chủ yếu dùng hình ảnh.

+ GV chưa thiết kế hoạt động đa phương thức có hệ thống, thường tự phát, thiếu chiến lược rõ ràng xuyên suốt quy trình viết (trước – trong – sau viết).

Tóm lại, thực trạng cho thấy tài nguyên đa phương thức đã được áp dụng bước đầu trong dạy viết sáng tạo, nhưng mức độ còn hạn chế (trung bình 34% tiết học). Việc này chưa phát huy tối đa lợi thế của HS tiểu học (tư duy trực quan, trí tưởng tượng phong phú, nhu cầu tương tác cao), dẫn đến các khó khăn như thiếu ý tưởng, bài viết đơn điệu và giảm hứng thú vẫn tồn tại. Kết quả khảo sát khẳng định cần đẩy mạnh sử dụng tài nguyên đa phương thức một cách có hệ thống để hỗ trợ phát triển năng lực viết sáng tạo theo định hướng Chương trình GDPT 2018.

#### **4. Đề xuất các chiến lược sử dụng tài nguyên đa phương thức trong dạy học viết sáng tạo cho học sinh tiểu học**

Dựa trên cơ sở lý thuyết về giáo dục đa phương thức và thực trạng dạy học viết sáng tạo ở tiểu học, việc sử dụng tài nguyên đa phương thức (hình ảnh, video, sơ đồ tư duy, bảng từ khóa, công nghệ số...) là giải pháp hiệu quả để khắc phục các khó khăn của học sinh như thiếu ý tưởng, vốn từ hạn chế, cấu trúc bài viết chưa logic, thiếu tự tin sáng tạo. Các chiến lược dưới đây được xây dựng theo quy trình viết theo định hướng Chương trình GDPT 2018 (giai đoạn trước viết – trong viết – sau viết), đồng thời phân loại theo các kiểu văn bản sáng tạo chính ở tiểu học (kể chuyện, thuật việc, miêu tả, biểu cảm). Mỗi chiến lược nêu rõ các bước thực hiện cụ thể, vai trò của giáo viên và học sinh, nhằm đảm bảo tính logic, chặt chẽ và chuyển giao dần trách nhiệm cho học sinh.

#### **4.1. Chiến lược kích thích ý tưởng và lập kế hoạch (giai đoạn trước viết)**

Mục tiêu: Khắc phục khó khăn thiếu ý tưởng và vốn từ bằng cách sử dụng tài nguyên trực quan để khơi gợi cảm hứng, phù hợp với mọi kiểu văn bản sáng tạo.

Các bước thực hiện:

- Giáo viên chọn và trình bày tài nguyên đa phương thức (tranh ảnh, video ngắn, âm thanh) liên quan chủ đề.

- Tổ chức thảo luận nhóm hoặc toàn lớp để học sinh quan sát, mô tả, dự đoán và chia sẻ ý tưởng (kết hợp nói – nghe).

- Hướng dẫn học sinh lập kế hoạch viết bằng sơ đồ tư duy hoặc bảng từ khóa (kết hợp hình ảnh nhỏ để tăng trực quan).

- Học sinh ghi chép ý tưởng chính vào sơ đồ/bảng (giáo viên hỗ trợ cá nhân hóa nếu cần).

Ví dụ áp dụng:

- Kiểu kể chuyện (lớp 3-4): Chiếu video ngắn về “một chú chó lạc đường”, học sinh thảo luận “Chú chó gặp ai? Chú ấy vượt qua khó khăn gì?”, sau đó vẽ sơ đồ tư duy với nhánh: Nhân vật – Bối cảnh – Sự kiện chính – Kết thúc.

- Kiểu miêu tả (lớp 4-5): Cung cấp bộ tranh về “mùa thu”, học sinh liệt kê từ khóa cảm xúc/hành động/màu sắc vào bảng, rồi lập dàn ý miêu tả cảnh.

#### **4.2. Chiến lược hỗ trợ phát triển nội dung và tổ chức ý tưởng (giai đoạn trong viết)**

Mục tiêu: Giúp học sinh vượt qua rào cản ngôn ngữ, tổ chức ý tưởng logic khi soạn thảo, đặc biệt cho kiểu thuật việc và biểu cảm.

Các bước thực hiện:

- Giáo viên cung cấp bảng từ khóa hoặc mẫu câu đa phương thức (kèm hình minh họa) theo kiểu văn bản.

- Học sinh chọn và kết hợp từ khóa/hình ảnh để viết đoạn/câu chuyện, có thể viết tay hoặc trên phần mềm đơn giản (Word, Canva).

- Giáo viên đi quan sát, hỗ trợ kịp thời (gợi ý thêm từ, sắp xếp lại ý).

- Khuyến khích học sinh thêm yếu tố đa phương thức (dán hình minh họa nhỏ vào bài viết).

Ví dụ áp dụng:

- Kiểu thuật việc (lớp 3): Bảng từ khóa về “một ngày đi chơi công viên” (nhân vật: em và gia đình; hành động: chạy nhảy, ăn kem; cảm xúc: vui vẻ). Học sinh viết đoạn văn dựa vào bảng từ vựng, kèm ảnh minh họa tự vẽ hoặc in sẵn.

- Kiểu biểu cảm (lớp 5): Sử dụng video về “con mưa bắt chợt”, học sinh viết đoạn biểu cảm cảm xúc, sử dụng từ khóa cảm xúc (buồn, thích thú) và hình ảnh mưa để hỗ trợ.

#### **4.3. Chiến lược hoàn thiện, chỉnh sửa và trình bày sản phẩm (giai đoạn sau viết)**

Mục tiêu: Tăng tính tương tác, tự tin sáng tạo bằng cách biến bài viết thành sản phẩm đa phương thức hoàn chỉnh, khắc phục khó khăn ngại thể hiện.

Các bước thực hiện:

- Học sinh tự đọc lại bài viết, chỉnh sửa nội dung (dựa danh sách các nhiệm vụ mà giáo viên cung cấp: ý tưởng rõ chưa? Từ vựng phong phú? Logic?).

- Thêm yếu tố đa phương thức: minh họa bằng tranh/vẽ, ghi âm giọng kể, tạo slide/video ngắn (sử dụng Canva, PowerPoint, hoặc ghi âm đơn giản).

- Trình bày sản phẩm trong lớp (chia sẻ video, kể chuyện kèm tranh, trình chiếu slide).

- Giáo viên và bạn bè phản hồi tích cực, tập trung vào sáng tạo và cách kết hợp đa phương thức.

Ví dụ áp dụng:

Kiểu kể chuyện (lớp 5): Sau khi viết truyện “Cuộc phiêu lưu trong rừng”, học sinh dùng Canva tạo slide minh họa từng phần, ghi âm giọng kể, rồi trình bày nhóm.

Kiểu miêu tả/biểu cảm (lớp 4): Viết về “người thân yêu”, kèm ảnh gia đình tự chụp hoặc vẽ, chỉnh sửa và chia sẻ dưới dạng video ngắn (kể chuyện kèm hình).

#### **4.4. Chiến lược tổ chức hoạt động nhóm kết hợp đa phương thức xuyên suốt quy trình**

Mục tiêu: Thúc đẩy hợp tác, học tập lẫn nhau, phù hợp mọi kiểu văn bản.

Các bước thực hiện: Áp dụng tương tự các chiến lược trên nhưng trong nhóm nhỏ (mỗi nhóm nhận một bộ tài nguyên đa phương thức → thảo luận trước viết → viết chung hoặc phân công → hoàn thiện sản phẩm nhóm → trình bày).

Ví dụ: Nhóm nhận tranh/video về “thành phố tương lai” → lập sơ đồ nhóm → viết bài chung → tạo video trình bày.

Các chiến lược này đảm bảo tính hệ thống: bắt đầu từ hỗ trợ giáo viên (trước-trong viết) để khắc phục khó khăn cơ bản, dần chuyển sang học sinh chủ động (sau viết) để phát huy sáng tạo. Việc tích hợp đa phương thức xuyên suốt giúp bài viết không chỉ là văn bản chữ mà còn là sản phẩm sinh động, phù hợp với định hướng phát triển năng lực của Chương trình GDPT 2018.

#### **4.5. Thảo luận**

Việc tăng cường sử dụng tài nguyên đa phương thức trong dạy học viết sáng tạo không chỉ là một sự bổ sung công cụ, mà thực sự là một thay đổi trong cách học sinh tiểu học tiếp cận việc viết. Với lứa tuổi 6-11, khi trí tưởng tượng của học sinh vô cùng phong phú nhưng việc diễn đạt lại gặp nhiều khó khăn bởi sự hạn chế của vốn từ, tài nguyên đa phương thức chính là phương tiện giúp các em thoát khỏi các khuôn mẫu cứng nhắc, mở ra một không gian tự do sáng tạo. Một bức tranh về con tàu vũ trụ không chỉ gợi ý về một chuyến phiêu lưu ngoài không gian, mà còn có thể dẫn học sinh lớp 5 đến những câu hỏi đầy tò mò như “Ai lái tàu? Họ gặp người ngoài hành tinh chưa?” Từ đó, bài viết không còn là nhiệm vụ phải hoàn thành, mà là cuộc chơi mà các em tự nguyện tham gia. Số liệu từ thực trạng (khoảng 34% tiết học sử dụng tài nguyên đa phương thức) cho thấy tiềm năng chưa được khai thác hết: nếu đẩy tỉ lệ này lên 50% hay 70%, chúng ta có thể sẽ được thấy những bài viết đầy sáng tạo và cá tính của các em.

Đa phương thức không chỉ giúp học sinh viết tốt hơn mà còn chạm đến những khía cạnh sâu xa hơn của quá trình học tập. Trước hết, các tài nguyên này giúp “đánh thức” trí sáng tạo – thứ vốn “ngủ quên” khi các em bị yêu cầu “kể lại kỷ niệm” mà không có gợi ý nào ngoài vài dòng chữ trên bảng. Một học sinh lớp 3, khi nhìn thấy bức tranh về chú mèo lạc đường, có thể tưởng tượng ra cả một hành trình đầy kịch tính: chú mèo gặp mưa, tìm bạn, và cuối cùng trở thành “người hùng” của khu phố. Bài viết ấy không chỉ là sản phẩm của ngôn ngữ, mà là tấm gương phản chiếu trí tưởng tượng phong phú của tuổi thơ.

Tiếp đến, việc sử dụng tài nguyên đa phương thức trong dạy học viết sẽ dễ dàng khơi gợi cảm xúc văn học và tư duy logic cho các em. Khi học sinh lớp 4 vẽ sơ đồ tư duy về “Gia đình em” và thêm hình ngôi nhà nhỏ bên cạnh, các em không chỉ viết về bố mẹ mà còn truyền tải tình yêu gia đình qua từng nét vẽ. Nghiên cứu của Mayer (2009) về học tập đa phương tiện cũng khẳng định: kết hợp chữ và hình ảnh tăng khả năng ghi nhớ và cảm nhận lên đến 65%, một con số đáng kể khi áp dụng vào viết sáng tạo.

Cuối cùng, việc sử dụng tài nguyên đa phương thức trong dạy học viết có thể tạo nên sự kết nối. Hoạt động nhóm với tranh ảnh hay sơ đồ không chỉ là lúc học sinh viết, mà còn là khi các em cười đùa, tranh luận, và học cách lắng nghe nhau. Với học sinh lớp 3 đến lớp 5 – lứa tuổi khao khát giao tiếp – đây là cơ hội để biến giờ viết thành một “sân chơi ngôn từ” đầy ý nghĩa.

Dẫu vậy, tài nguyên đa phương thức không phải là chìa khóa vạn năng. Một thách thức lớn khi sử dụng dạng tài liệu này trong quá trình giảng dạy là nguy cơ tạo ra sự thiếu tập trung của học sinh vào nhiệm vụ chính của tiết học: học sinh có thể mãi mê ngắm bức tranh con voi mà

quên viết, hoặc học sinh quá tập trung vẽ sơ đồ câu kỳ mà không hoàn thành bài. Do vậy, giáo viên cần phải đóng vai trò “người dẫn đường” khéo léo, định hướng các em cân bằng giữa quan sát và viết. Thách thức thứ hai là yêu cầu về tài nguyên và kỹ năng. Không phải lớp học nào cũng có máy chiếu để xem video, hay giáo viên nào cũng quen với việc thiết kế sơ đồ tư duy. Thực trạng cho thấy công nghệ chỉ chiếm 5% trong các tiết đa phương thức – một con số nhỏ bé so với tiềm năng. Tuy nhiên, điều này không phải rào cản không thể vượt qua. Một tờ giấy, vài cây bút màu, và chút sáng tạo của giáo viên cũng đủ để biến giờ học thành một trải nghiệm đa phương thức. Ví dụ, thay vì dùng Canva, giáo viên có thể yêu cầu học sinh lớp 3 vẽ nhanh một nhân vật trên giấy rồi kể chuyện về nó. Cuối cùng, sự không đồng đều giữa các vùng miền đặt ra câu hỏi về tính khả thi. Giải pháp ở đây không nằm ở việc chờ đợi cơ sở vật chất, mà là tận dụng những gì sẵn có: bảng đen để vẽ sơ đồ, câu chuyện dân gian làm hình ảnh gợi ý, hay thậm chí tiếng chim hót ngoài cửa sổ để khơi gợi cảm hứng.

Việc đẩy mạnh sử dụng tài nguyên đa phương thức trong dạy viết sáng tạo không chỉ cải thiện chất lượng bài viết, mà còn giúp giáo viên thay đổi quan điểm về dạy viết, khiến học sinh không còn cảm thấy “sợ hãi” hay “ngợp” khi đến tiết học viết văn. Việc sử dụng đúng cách, sẽ biến viết, từ một nhiệm vụ khô khan thành một hành trình khám phá, nơi học sinh 6 tuổi có thể kể về “Con cá biết hát” qua nét vẽ nguệch ngoạc, và học sinh 11 tuổi dựng nên “Thành phố bay” với sơ đồ chi tiết. Hơn thế, nó nuôi tư duy sáng tạo – thứ sẽ theo các em suốt cuộc đời, từ trường học ra đến thế giới thực. Việc sử dụng tài nguyên đa phương thức vào dạy viết giúp cho việc dạy viết không chỉ dạy trẻ biết cách viết, mà còn dạy các em biết mơ mộng và dám kể lại giấc mơ của mình. Các tài nguyên đa phương thức có thể là chìa khóa để biến giờ học viết trở thành khoảnh khắc đáng nhớ trong tuổi thơ mỗi học sinh.

## **5. Kết luận**

Nghiên cứu này đã làm rõ vai trò và tiềm năng của việc tăng cường sử dụng tài nguyên đa phương thức trong dạy học viết sáng tạo cho học sinh tiểu học, giai đoạn lớp 3 đến lớp 5, ở thời điểm hiện nay. Qua phân tích cơ sở lý thuyết, đặc điểm tâm lý của học sinh tiểu học cho thấy rằng đa phương thức không chỉ đáp ứng nhu cầu tư duy trực quan, trí tưởng tượng phong phú, mà còn thỏa mãn mong muốn giao tiếp và thể hiện bản thân của các em. Đây là nền tảng vững chắc để khẳng định rằng đa phương thức có thể trở thành một công cụ hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy viết sáng tạo.

Thực trạng khảo sát cho thấy, mặc dù đa phương thức đã được áp dụng trong khoảng 30% các tiết học viết sáng tạo, mức độ sử dụng này vẫn còn hạn chế so với tiềm năng của phương pháp. Các hình thức như hình ảnh minh họa, sơ đồ tư duy, và bảng từ khóa đã bước đầu mang lại hiệu quả trong việc kích thích ý tưởng và tăng hứng thú học tập, nhưng sự thiếu đồng đều giữa các khu vực và hạn chế về tài nguyên vẫn là những rào cản cần khắc phục. Từ đó, các đề xuất cụ thể được đưa ra – từ việc sử dụng hình ảnh, sơ đồ, đến tích hợp công nghệ và hoạt động nhóm – nhằm cung cấp cho giáo viên những chiến lược thực tiễn, linh hoạt, có thể áp dụng trong nhiều điều kiện giảng dạy khác nhau.

Việc tăng cường sử dụng tài nguyên đa phương thức trong dạy học viết sáng tạo cho học sinh tiểu học không chỉ là một xu hướng tất yếu trong giáo dục hiện đại, mà còn là giải pháp thiết thực để phát triển toàn diện năng lực sáng tạo và ngôn ngữ của các em. Nghiên cứu này khẳng định rằng, với sự chuẩn bị chu đáo và áp dụng linh hoạt, giáo viên có thể biến mỗi bài viết của học sinh thành một tác phẩm nhỏ, nơi các em tự do thể hiện trí tưởng tượng và cá tính của mình. Để tiếp tục khai thác tiềm năng của đa phương thức, các nghiên cứu trong tương lai cần tập trung vào việc đánh giá hiệu quả thực tế của các chiến lược đề xuất trong môi trường lớp học, đồng thời xem xét khả năng đào tạo giáo viên và mở rộng ứng dụng phương pháp này trên quy mô lớn hơn. Qua đó, viết sáng tạo sẽ không chỉ là kỹ năng, mà còn là niềm vui và động lực học tập lâu dài cho học sinh tiểu học.

**Ghi chú về tác giả:** TS. Vũ Trọng Đông là giảng viên tại khoa Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Sài Gòn, Việt Nam.

**Lời cảm ơn:** Bài báo này là sản phẩm của đề tài nghiên cứu mã số: CS.2025.B3.041 được tài trợ bởi Trường Đại học Sài Gòn.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Chu, T. H. T. (2015). *Đề bài tập làm văn và việc rèn luyện năng lực viết sáng tạo cho học sinh tiểu học*. Trong Kỷ yếu hội thảo “Nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục”. NXB Đại học Vinh, 495-502.
- Đỗ, X. T. (2023). Một số kỹ thuật viết sáng tạo văn kể chuyện theo đặc điểm thể loại ở tiểu học. *Tạp chí Giáo dục*, 23(3), 1–5.
- Đỗ, X. T., & Ma, T. D. L. (2025). Viết sáng tạo và đề xuất một số kỹ thuật viết sáng tạo đoạn văn nêu ý kiến ở tiểu học. *Tạp chí Giáo dục*, 25(1), 19–23.
- Karim, N. M. M., & Ismail, H. H. (2025). Exploring multimodal integration in an ESL writing class: Teachers’ perspectives. *International Journal of Research and Innovation in Social Science*, 9(1), 1440–1456. <https://doi.org/10.47772/IJRISS.2025.9010120>
- Kress, G., & van Leeuwen, T. (2006). *Reading images: The grammar of visual design* (2nd ed.). Routledge.
- Linder, R., & Falk-Ross, F. (2024). Multimodal resources and approaches for teaching young adolescents: A review of the literature. *Education Sciences*, 14(9), Article 1010, 1-16. <https://doi.org/10.3390/educsci14091010>
- Mayer, R. E. (2009). *Multimedia learning* (2nd ed.). Cambridge University Press.
- Piaget, J. (1964). *The psychology of the child*. Basic Books.
- Rahmanu, I. W. E. D., & Molnár, G. (2024). Multimodal immersion in English language learning in higher education: A systematic review. *Heliyon*, 10(19), Article e38357. <https://doi.org/10.1016/j.heliyon.2024.e38357>
- Sarika Kewalramani et al. (2024). A systematic review of the role of multimodal resources for inclusive STEM engagement in early-childhood education. *Education Sciences*, 14(6), Article 604. <https://doi.org/10.3390/educsci14060604>
- Vũ, T. Đ. (2018). Phát triển năng lực viết sáng tạo cho học sinh tiểu học từ việc thay đổi cách ra đề Tập làm văn. *Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm Hà Nội*, 63(8), 41–46. <https://doi.org/10.18173/2354-1075.2018-0147>
- Vũ, T. Đ. (2024). Xây dựng đề bài viết văn kể chuyện sáng tạo trong dạy học Tiếng Việt ở tiểu học. *Tạp chí Giáo dục*, 24(20), 7–12.
- Xu, J. (2023). Optimizing English education in the information era: A multimodal approach based on BOPPPS teaching model. *Journal of Combinatorial Mathematics and Combinatorial Computing*, 118, 33–48. <https://combinatorialpress.com/jcmcc-articles/volume-118/optimizing-english-education-in-the-information-era-a-multimodal-approach-based-on-boppps-teaching-model/>
- Zeng, H. (2024). A window into multilingual students’ worlds: Using multimodal writing to support writing growth. *The Reading Teacher*, 78(2), 106–112. <https://doi.org/10.1002/trtr.2352>
- Vygotsky, L. S. (1978). *Mind in society: The development of higher psychological processes*. Harvard University Press.
- Zelege, W. A., Hughes, T. L., & Drozda, N. (2020). Home–school collaboration to promote mind–body health. In C. Maykel & M. A. Bray (Eds.), *Promoting mind–body health in schools: Interventions for mental health professionals* (pp. 11–26). *American Psychological Association*. <https://doi.org/10.1037/0000157-002>